

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀNG HÓA**

HƯỚNG DẪN LỊCH GIEO TRỒNG VỤ XUÂN NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /12/2022 của UBND huyện Hoàng Hóa)

Cơ cấu trả	Chân đất	Loại giống chủ yếu	TGST (ngày)	Thời vụ gieo mạ	Tuổi mạ (số lá)	Phương thức gieo mạ
Cây lúa	Chân đất vằn sâu vùng Đông Nam, vùng Biên	Thụy Hương 308, Phúc Thái 168, Long Hương 8117, VT404, Thái xuyên 111; các giống lúa thuần: TBR 89 Bắc Thịnh, Đài Thơm 8, Thiên Ưu 8, VNR20, Q5....	130-135	10-15/01/2023	3,5- 4,0	Dược xúc che phủ nilon
	Nhóm giống lúa lai Chân đất vằn, chủ động nước	VT505, MHC2, Phúc Thái 168, Thụy Hương 308, Hương ưu 98, Thái xuyên 111, VT404, Syn98, Hương Thanh 8, Long Hương 8117...	125-135	15-20/01/2023	3,0- 3,5	Dược xúc, Mạ khay che phủ 100%nilon
	Nhóm giống lúa thuần	Bắc Thịnh, Dụ Hương 8, Thanh Hương, Đài Thơm 8, Hương Thanh 8, Thiên Ưu 8, TBR279, TBR 89, Bắc Thơm số 7 (KBL), DT 80, ..	120-130	15-20/01/2023	3,0- 3,5	
Ngô xuân	Đất bãi ven sông Đất chuyên màu	- NK6253, B265,CP3Q, P111, NK6919S, CP55S.... - PSC747, B265, NK4300, P4124, B06,BAC139....	110-135	05-20/02/2023	Trồng thuần hoặc trồng xen	
Lạc xuân	Đất chuyên màu	L14, L18, L23, L26, TB 25...	125-135	05- 15/02/2023		
Đậu tương	Đất bãi ven sông	DT96, DT99, ĐT2000, ĐT84	80- 90	10-20/02/2023		Trồng thuần
Đậu xanh	Đất chuyên màu	DX02, T135, DX044	70 - 80	05-20/02/2023		

- Trên cơ sở bộ giống cơ cấu của huyện, mỗi xã chỉ nên cơ cấu từ 3 - 4 giống lúa, hướng dẫn cơ cấu giống đến từng thôn, xóm, từng xứ đồng, mỗi cánh đồng chỉ nên cơ cấu từ 1-2 giống lúa có thời gian sinh trưởng tương đương nhau.

- Đối với gieo mạ khay cấy máy: Áp dụng đối với diện tích chủ động tưới tiêu, thời gian gieo mạ trước khi cấy từ 10-15 ngày (cấy sau Lập xuân 04/02/2023). Phải quy thành vùng cấy máy tập trung để chỉ đạo làm đất, điều tiết nước, phòng trừ sâu bệnh và thu hoạch.

Lưu ý: Không gieo trồng trong những ngày có nhiệt độ dưới 16°C. Che phủ nilon 100% để chống rét cho mạ.